ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1434 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 16 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc UBND tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 163/TTr-SNN ngày 06 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật *(sau đây gọi tắt là Chi cục)* là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật

về sản xuất trồng trọt, giống cây trồng nông nghiệp, sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp, phân bón, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa, thuốc bảo vệ thực vật, khử trùng và quản lý dịch vụ công thuộc phạm vi lĩnh vực được giao trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt và Cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc của Chi cục đặt tại số 59, đường Yết Kiêu, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Nhiệm vụ quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; kế hoạch phát triển trồng trọt của tỉnh; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa.

2. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn tỉnh; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất; thực hiện công nhận quản lý cây đầu dòng, cấp mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

7. Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp.

8. Thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc; cơ cấu ngạch công chức, viên chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Chi cục; thực hiện rà soát chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người làm việc thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Giám đốc Sở.

11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, của Cục trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất và trang thiết bị của Chi cục

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có Chi cục trưởng và không quá 02 (hai) Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, điều hành toàn bộ hoạt động của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Chi cục trưởng và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

d) Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức, các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục gồm:

- Phòng Trồng trọt;

- Phòng Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật;

- Phòng Hành chính tổng hợp.

a) Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chi cục trưởng quyết định theo quy định của pháp luật và quy định về phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định theo đề nghị của Chi cục.

3. Biên chế, số lượng người làm việc và kinh phí hoạt động

a) Biên chế, số lượng người làm việc

Biên chế, số lượng người làm việc của Chi cục nằm trong tổng biên chế, số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền giao hằng năm trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Chi cục.

b) Kinh phí hoạt động

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo quy định để đảm bảo các hoạt động của Chi cục.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Chi cục được trang bị phương tiện và cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật để đảm bảo hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan và Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ NN&PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, NC(TPT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Tiến Thiệu